TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG B XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 88/2019/QĐST-HNGĐ	*Võ Nhai, ngày 26 tháng 08 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 101/2019/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 08 năm 2019, giữa: Anh Luân Văn A – Địa chỉ: Xóm LH, xã LT, huyện V, tỉnh Thái Nguyên và chị Nguyễn Thị B - Địa chỉ: Xóm LH, xã LT, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và B giải thành ngày 16 tháng 08 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và B giải thành ngày 16 tháng 08 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và B giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Luân Văn A và chị Nguyễn Thị B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ vợ chồng: Anh Luân Văn A và chị Nguyễn Thị B thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Chị Nguyễn Thị B có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Luân Nguyễn F1 – Sinh ngày 08/07/2005, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh A vì chị B không yêu cầu.

Anh Luân Văn A có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Luân Hoàng F2 – Sinh ngày 05/07/2007, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị B vì anh A không yêu cầu.

Anh A và chị B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Chị B cũng như các thành viên trong gia đình không được cản trở anh A thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu F1.

Anh A cũng như các thành viên trong gia đình không được cản trở chị B thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu F2

-Về tài sản chung: Không xem xét vì đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về án phí: Anh Luân Văn A thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh A đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên lai số 0007414 ngày 15 tháng 08 năm 2019. Hoàn trả cho anh A150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND; THA;
- Các đương sự; UBND xã;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Hoàng Kim Tuấn